

Số: /QĐ-UBND Bình Định, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung;
thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Công chứng
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 911/QĐ-BTP ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực công chứng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 84/TTr-STP ngày 25 tháng 6 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 19 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; 22 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Công chứng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp theo Quyết định số 911/QĐ-BTP ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

Điều 2. Quyết định này sửa đổi Quyết định số 4459/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực luật sư, tư vấn pháp luật, công chứng, giám định tư pháp, bán đấu giá tài sản, trọng tài thương mại, quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp dưới hình

thức "Bản sao y bản chính" theo Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và Quyết định số 3570/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp dưới hình thức "Bản sao y bản chính" theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học – Công báo;
- Lưu: VT, KSTT, K11.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

**DANH MỤC 19 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, 22 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ
TRONG LĨNH VỰC CÔNG CHỨC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: _____/QĐ-UBND ngày _____/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp										
01.	Đăng ký tập sự hành nghề Công chứng 1.001071.000.00.00.H08	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp ghi tên người đăng ký tập sự vào Danh sách Người tập sự hành nghề công chứng của Sở Tư pháp; trường hợp từ chối phải thông bằng văn bản có nêu rõ lý do.	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn)	Có	-	-	Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; cách thức thực hiện; Thời gian giải quyết; Kết quả thực hiện TTHC; Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; mẫu đơn, mẫu tờ khai	Không	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp	-

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp										
02	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp ghi tên người đăng ký tập sự lại vào Danh sách Người tập sự hành nghề công chứng của Sở Tư pháp; trường hợp từ chối phải thông bằng văn bản có nêu rõ lý do.	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn)	Có	-	-	Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Thời hạn giải quyết; kết quả thực hiện thủ tục hành chính; Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; Mẫu đơn, tờ khai	Không	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp	-
	1.001446.000.00.00.H08									

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp										
03.	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương 1.001125.000.00.00.H08	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thông báo bằng văn bản cho Người tập sự, tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự và tổ chức hành nghề công chứng mà Người tập sự xin chuyên đến về việc thay đổi nơi tập sự; trường hợp từ chối thì phải thông báo bằng văn bản có nêu rõ lý do.	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn)	Có	-	-	Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Thời hạn giải quyết; kết quả thực hiện thủ tục hành chính; Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính;	Không	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp.	-

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp										
04.	Thay đổi nơi tập sự từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	- Đối với trường hợp: Người tập sự thay đổi nơi tập sự sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp nơi đã đăng ký tập sự thông báo bằng văn bản cho tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự và Người tập sự về	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn)	Có	-	-	Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Thời hạn giải quyết; Kết quả thực hiện thủ tục hành chính; Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; Mẫu đơn, mẫu tờ khai.	Không	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ Trưởng Bộ tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề Công chứng.	-
	1.001153.000.00.00.H08									

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp										
		so hợp lệ, Sở Tư pháp ghi tên người đăng ký tập sự vào Danh sách Người tập sự hành nghề công chứng của Sở Tư pháp.								
05.	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo của tổ chức hành nghề công chứng; Sở Tư pháp ra quyết định chấm dứt tập sự, đồng thời xóa tên Người tập sự khỏi Danh sách người tập sự của Sở Tư	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành	Có	-	-	Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thời hạn giải quyết; Kết quả thực hiện thủ tục hành chính; Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính	Không	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp.	-
	1.001438.000.00.00.H08									

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp										
		pháp.	phố Quy Nhơn)							
06.	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thông báo bằng văn bản cho Người đăng ký về việc ghi tên người đó vào danh sách đề nghị Bộ Tư pháp cho tham dự kiểm tra kết quả tập sự; trường hợp từ chối thì phải thông báo bằng văn bản có	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn)	Có	-	-	Sửa đổi, bổ sung: Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Thời hạn giải quyết; Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; Lệ phí; Mẫu đơn, mẫu tờ khai;	Phí: 3.500.000 đồng/hồ sơ	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp. - Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	-
	1.001721.000.00.00.H08									

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp										
		nêu rõ lý do.								
07.	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp ra quyết định đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản có nêu rõ lý do.	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn)	Có	-	-	Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Thời hạn giải quyết; Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; Lệ phí; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.	Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	-
	1.001756.000.00.00.H08									
08.	Cấp lại Thẻ công chứng viên	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể	Trung tâm	Có	-	-	Sửa đổi, bổ sung: Trình tự	Lệ phí: 100.000	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13;	

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp										
	1.001799.000.00.00.H08	từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp lại Thẻ cho công chứng viên; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản có nêu rõ lý do	Phục vụ Hành chính công tỉnh (Địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn)				thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Thời hạn giải quyết; Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; Phí, Lệ phí; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.	đồng/hồ sơ	- Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	
09	Xóa đăng ký hành nghề và thu hồi Thẻ công chứng viên trường hợp công chứng viên không còn hành nghề tại tổ chức hành nghề công chứng	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của tổ chức hành nghề công chứng, Sở Tư pháp nơi công chứng viên	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Có	-	-	Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Thời hạn giải	Không	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ Trưởng Bộ	-

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp										
	2.002387.000.00.00.H08	đăng ký hành nghề ra quyết định xóa đăng ký hành nghề và thu hồi Thẻ công chứng viên; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản có nêu rõ lý do.	(Địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn)				quyết; Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính; Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính; Kết quả giải quyết thủ tục hành chính; Phí, lệ phí; Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.		Tư pháp	

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp										
10.	Thành lập Văn phòng Công chứng 1.001877.000.00.00.H08	Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn)	Có	-	-	Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Thời hạn giải quyết; Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính; Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính; Kết quả giải quyết thủ tục hành chính; Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; Mẫu đơn, mẫu tờ	Không	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp.	Cấp tỉnh

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp										
							khai; Căn cứ pháp lý.			
11.	<p>Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng</p> <p>2.000789.000.00.00.H08</p>	Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đăng ký hoạt động, Sở Tư pháp cấp giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản có nêu rõ lý do.	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn)	Có			<p>Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Thời hạn giải quyết; Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính; Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính; Kết quả giải quyết thủ tục hành chính; Phí, lệ phí; Yêu cầu, điều</p>	Phí: 1.000.000 đồng/hồ sơ	<p>- Luật Công chứng số 53/2014/QH13;</p> <p>- Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p>	-

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp										
							kiện thực hiện thủ tục hành chính; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.			
12.	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Tư pháp xem xét cấp lại giấy đăng ký hoạt động cho Văn phòng công chứng trong trường hợp thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở, Trưởng Văn phòng công chứng hoặc ghi nhận nội dung	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn)	Có	-	-	Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Thời hạn giải quyết; Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính; Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính; Kết quả giải quyết thủ	Phí: 500.000 đồng/hồ sơ đối với trường hợp cấp lại Giấy đăng ký hoạt động khi thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở, trưởng Văn	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp - Thông tư số 111/2017/TT-BTC	-
	2.000778.000.00.00.H08									

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp										
		thay đổi vào giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng trong trường hợp Văn phòng công chứng thay đổi danh sách công chứng viên hợp danh hoặc công chứng viên làm việc theo chế độ hợp đồng; trường hợp từ chối thì phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.					tục hành chính; Phí, lệ phí; Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.	phòng Công chứng - Không thu phí đối với trường hợp ghi nhận nội dung thay đổi đăng ký hoạt động khi thay đổi công chứng viên hợp danh hoặc công chứng viên làm	ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp										
								theo chế độ hợp đồng		
13.	Hợp nhất Văn phòng Công chứng 1.001688.000.00.00.H08	- Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 29/2015/NĐ-CP, Sở Tư pháp lấy ý kiến của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của công chứng viên (ở những nơi đã thành lập), trình UBND cấp tỉnh;	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn)	Có	-	-	Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Thời hạn giải quyết; Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính; Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính; Kết quả giải quyết thủ tục hành chính; Yêu cầu, điều kiện thực hiện	Không	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ - Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp	Cấp tỉnh

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp										
		- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Tư pháp, UBND cấp tỉnh xem xét, quyết định cho phép hợp nhất Văn phòng công chứng; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản có nêu rõ lý do.					thủ tục hành chính; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.			
14.	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận	Trung tâm Phục vụ	Có	-	-	Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện;	Phí: 1.000.000 đồng/hồ	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13;	-

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp										
	2.000766.000.00.00.H08	hồ sơ hợp lệ.	Hành chính công tỉnh (Địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn)				Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Thời hạn giải quyết; Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính; Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính; Kết quả giải quyết thủ tục hành chính; Phí, lệ phí; Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.	sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. 	

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp										
15.	Sáp nhập Văn phòng Công chứng 1.001665.000.00.00.H08	<p>- Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp lấy ý kiến của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của công chứng viên (ở những nơi đã thành lập), trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;</p> <p>- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định cho phép sáp</p>	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn)	Có	-	-	Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Thời hạn giải quyết; Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính; Kết quả giải quyết thủ tục hành chính; Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.	Không	<p>- Luật Công chứng số 53/2014/QH13</p> <p>- Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp.</p>	Cấp tỉnh

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp										
		nhập Văn phòng công chứng; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản có nêu rõ lý do.								
16.	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp xem xét, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản có nêu rõ lý do.	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy	Có	-	-	Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Thời hạn giải quyết; Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính; Phí, lệ phí; Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành	Phí: 500.000 đồng/hồ sơ	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ Trưởng Bộ tư pháp quy định chi tiết; - Thông tư số	-
	2.000758.000.00.00.H08									

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp										
			Nhon)				chính; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.		111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	
17.	Chuyên nhượng Văn phòng Công chứng 1.001647.000.00.00.H08	- Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp lấy ý kiến của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của công chứng viên (ở những nơi đã thành lập), trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn)	Có	-	-	Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Thời hạn giải quyết; Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính; Kết quả giải quyết thủ tục hành chính; Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành	Không	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp	Cấp tỉnh

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp										
		văn bản đề nghị của Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định cho phép chuyển nhượng Văn phòng công chứng; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản có nêu rõ lý do.					chính; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.			
18.	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng được chuyển nhượng 2.000743.000.00.00.H08	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Tư pháp xem xét, cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Có	-	-	Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Thời hạn giải	Phí: 500.000 đồng/hồ sơ	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính;	-

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung (*)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp										
		Văn phòng công chứng; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản có nêu rõ lý do.	(Địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn)				quyết; Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính; Phí, lệ phí; Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.		- Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	
19.	Thành lập Hội Công chứng viên	- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được Đề án thành lập Hội công chứng viên, Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ thẩm định Đề án,	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Địa chỉ: 127	Không	-	-	Sửa đổi, bổ sung: đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Không	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ	Cấp tỉnh
	1.003118.000.00.00.H08									

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

ST T	Tên thủ tục hành chính	Mức độ thực hiện DVC trực tuyến		Căn cứ pháp lý	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	Mã số TTHC	Mức 3	Mức 4		
Thủ tục hành chính bị bãi bỏ theo Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp					
1.	Tạm ngừng tập sự hành nghề công chứng	-	-	Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Quyết định số 4459/QĐ- UBND ngày 02/12/2016
	1.001234.000.00.00.H08				
2.	Chấm dứt hoạt động Văn phòng công chứng (trường hợp tự chấm dứt)	-	-	Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Quyết định số 4459/QĐ- UBND ngày 02/12/2016
	2.000775.000.00.00.H08				
3.	Thu hồi Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng	-	-	Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Quyết định số 4459/QĐ- UBND ngày 02/12/2016
	2.000771.000.00.00.H08				
4.	Chuyển đổi Văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập	-	-	Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Quyết định số 4459/QĐ- UBND ngày 02/12/2016
	1.003191.000.00.00.H08				

5.	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng được chuyển đổi từ Văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập	-	-	Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Quyết định số 3570/QĐ-UBND ngày 27/9/2017
	1.003138.000.00.00.H08				
6	Từ chối hướng dẫn tập sự (trường hợp tổ chức hành nghề công chứng không có công chứng viên khác đủ điều kiện hướng dẫn tập sự)	-	-	Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Quyết định số 4459/QĐ-UBND ngày 02/12/2016
	1.001450.000.00.00.H088				
7.	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng trong trường hợp người tập sự thay đổi nơi tập sự sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	-	-	Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Quyết định số 4459/QĐ-UBND ngày 02/12/2016
	1.001190.000.00.00.H08				
8.	Thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự trong trường hợp người tập sự đề nghị thay đổi	-	-	Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Quyết định số 4459/QĐ-UBND ngày 02/12/2016
	1.001453.000.00.00.H08				
9.	Công chứng bản dịch	-	-	Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày	Quyết định số 3570/QĐ-

	1.003088.000.00.00.H08			11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	UBND ngày 27/9/2017
10.	Công chứng hợp đồng giao dịch soạn thảo sẵn	-	-	Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Quyết định số 3570/QĐ-UBND ngày 27/9/2017
	1.003049.000.00.00.H08				
11.	Công chứng hợp đồng, giao dịch do công chứng viên soạn thảo theo đề nghị của người yêu cầu công chứng	-	-	Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Quyết định số 3570/QĐ-UBND ngày 27/9/2017
	1.003023.000.00.00.H08				
12.	Công chứng viên sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	-	-	Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Quyết định số 3570/QĐ-UBND ngày 27/9/2017
	2.001074.000.00.00.H08				
13.	Công chứng hợp đồng thế chấp bất động sản	-	-	Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Quyết định số 3570/QĐ-UBND ngày 27/9/2017
	2.001069.000.00.00.H08				
14.	Công chứng di chúc	-	-	Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Quyết định số 3570/QĐ-UBND ngày 27/9/2017
	2.001048.000.00.00.H08				
15.	Công chứng văn bản thỏa thuận phân chia di sản	-	-	Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Quyết định số 3570/QĐ-UBND ngày 27/9/2017

	2.001039.000.00.00.H08				
16.	Công chứng văn bản khai nhận di sản	-	-	Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Quyết định số 3570/QĐ-UBND ngày 27/9/2017
	2.000831.000.00.00.H08				
17.	Công chứng văn bản từ chối nhận di sản	-	-	Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Quyết định số 3570/QĐ-UBND ngày 27/9/2017
	1.001876.000.00.00.H08				
18.	Công chứng hợp đồng ủy quyền	-	-	Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Quyết định số 3570/QĐ-UBND ngày 27/9/2017
	1.001856.000.00.00.H08				
19.	Nhận lưu giữ di chúc	-	-	Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Quyết định số 3570/QĐ-UBND ngày 27/9/2017
	1.001834.000.00.00.H08				
20.	Cấp bản sao văn bản công chứng	-	-	Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Quyết định số 3570/QĐ-UBND ngày 27/9/2017
	2.000818.000.00.00.H08				
21.	Xóa đăng ký hành nghề của công chứng viên	-	-	Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Quyết định số 4459/QĐ-UBND ngày 02/12/2016
	1.001814.000.00.00.H08				

22.	Thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự trong trường hợp tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự tạm ngừng hoạt động, chấm dứt hoạt động hoặc bị chuyển đổi, giải thể	-	-	Quyết định số 991/QĐ-BTP ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Quyết định số 4459/QĐ-UBND ngày 02/12/2016
	1.005463.000.00.00.H08				
Tổng cộng: 22 TTHC					